

Năm mới nói chuyện cũ

Hàn Giang Trần Lệ Tuyên

“Tôi nhớ mãi một chiều Xuân năm xưa...” Lời bài hát này, không chỉ khiến cho tôi nhớ về những mùa Xuân thanh bình cũ, của một thời thơ ấu, mà nó còn khiến cho tôi nhớ mãi về một chiều Xuân trong nhà tù “cải tạo” của đảng CSVN.

Tôi không bao giờ quên một buổi chiều cuối năm 1983, khi nắng sắp tàn trên đồi nương, nhưng chúng tôi vẫn còn làm cỏ lúa ở Đồng Cừ vì “chưa đạt chỉ tiêu”. Trong đội có người ngất xỉu. Chúng tôi báo công an xin đưa bệnh nhân vào bệnh xá trại nam cấp cứu. Khi bệnh nhân hồi tỉnh, chúng tôi, một nhóm nữ tù “cải tạo” đưa người bệnh trở lại “đồng Cừ” để chuẩn bị trở về trại. Khi đi gần đến cổng trại nam, bỗng thấy có hai người trong bộ áo quần tù màu xanh đã bạc màu, người nọ níu lấy cánh tay người kia, đứng ở cổng báo cáo:

“Thưa cán bộ cho phép hai người xuất trại” nghĩa là được ra tù.

Thấy vậy, tôi đến góc nhà cùm để xem hai vị đó là ai. Khi đến gần, tôi mới nhận ra đó là Thiếu tá Đỗ Công Hào, thuộc Tiểu đoàn 10 Chiến Tranh Chính Trị, và Thiếu tá Phạm Sĩ Phú là Trưởng phòng 2, Tiểu khu Quảng Tín. Tôi biết anh Hào, trong một lần chuyển gỗ đã bị một cành cây nhọn đâm xuyên bắp chân. Nhưng công an trại không cho đi bệnh viện, cũng chẳng cấp thuốc men gì cả, nên chân anh bị nhiễm trùng làm độc, mưng mủ. Cuối cùng anh đã bị “què” một chân. Còn anh Phú bị bệnh mắt hột, công an trại cũng không cho chữa trị bằng thuốc, mà lại ra lệnh cho Trung tá Tôn Thất Biên “điều trị” cho anh bằng cách... châm cứu. Kết quả là anh bị mù cả hai mắt. Sau ba năm bị mù anh mới được “phóng thích nhân đạo” để về quê ăn Tết. Anh Hào “què” nhưng còn đôi mắt, tay cầm gậy dắt anh Phú mất đôi mắt nhưng còn đôi chân. Hai nạn nhân khốn khổ dắt dìu nhau bước khập khễnh ra khỏi trại!!!

Trước cảnh đau lòng ấy, tất cả các anh ở “nhà cấp dưỡng” (nhà bếp) và làm vệ sinh đều ngưng làm việc. Những đôi mắt rung rung lệ nhìn theo hai anh, cho đến khi bóng hai người khuất hẳn - Dân biểu Trần Công Định đã nói: ***“Một người què dắt một người đui, biết bao giờ mới tới nhà!”***

Sau này, khi tôi được ra tù, về đến bến xe Tam Kỳ, biết tôi cũng vừa mới ra tù, thì đã được đồng bào ở bến xe kể lại rằng: Trước đây vào một đêm Giao thừa có hai người tù, một què, một đui, đã nằm ngủ trên nền gạch của phòng bán vé. Đồng bào thương cảm mời hai người vào nhà cho đỡ lạnh, cả hai người cảm ơn nhưng từ chối và nói rằng họ bị đui, què nên không muốn có mặt trong nhà của bà con vào sáng mừng một Tết. Thấy vậy, đồng bào đã đem trà, bánh, mứt ra tại

nền gạch của phòng bán vé, để mời hai anh cùng ăn và trò chuyện suốt đêm cho đến sáng.

Khi về Đà Nẵng, gặp anh Đỗ Công Hào, tôi kể lại chuyện đó. Anh Hào cho biết, hai người ngủ ở bến xe Tam Kỳ đêm Giao thừa năm ấy chính là anh và anh Phú. Anh kể:

“Khi ra trại vì không có tiền đi xe, nên hai anh em tôi đã phải làm “khất sĩ” nghĩa là anh em chúng tôi phải vừa xin ăn và xin tiền để đi xe. Khi đủ tiền rồi thì hết xe vì là đêm 30 Tết. Nhưng may mắn, có một người dân “kinh tế mới” dùng xe Honda chở chúng tôi được một đoạn đường, vì thấy chúng tôi “khát thực” và biết chúng tôi mới ra tù giữa đêm 30 Tết, nên cảm thương, mà cho đi nhờ bằng xe Honda, một đoạn đường. Đến Tam Kỳ thì đã giao thừa. Nhà anh Phú ở Tam Kỳ, nhưng vì mù nên không tìm được, còn tôi lại không biết nhà anh Phú, trong túi không có tiền, đường sá vắng tanh, đồng bào ai cũng ở trong nhà, vì sắp đến giờ Giao Thừa, trời lạnh, không trăng sao, không biết giờ giấc chính xác, thân đui mù, què quặt, chúng tôi không dám gõ cửa đồng bào, vì sợ đầu năm mang cái xui đến cho họ, nên chúng tôi quyết định ngủ lại ở bến xe, chờ đến sáng hôm sau tôi đưa anh Phú về tận nhà, tôi mới yên tâm tìm xe, đi nhờ ra Đà Nẵng”.

Nhắc đến Anh Phạm Sĩ Phú và Anh Đỗ Công Hào. Nhân đây, tôi xin kể qua về những nỗi “Đoạn trường” của hai Anh:

Trước hết, vì Thiếu tá Phạm Sĩ Phú đang có mặt tại Mỹ, nên người viết không muốn khơi lại những bi thương của Anh, mà chỉ xin ghi lại một phần nhỏ mà thôi.

Người viết vẫn nhớ, trong một lần được “thăm nuôi” cùng lúc với Thiếu tá Phạm Sĩ Phú. Lúc này, bọn Công an trại tù vẫn nghi ngờ Thiếu tá Phú “giả mù”, nên bình thường khi được “thăm nuôi”, tất cả người tù đều phải ngồi một bên, gia đình ngồi một bên, ở giữa là một chiếc bàn dài, phía dưới chân có một miếng ván dày và dài, đóng kín dọc theo chiếc bàn, để ngăn cách người tù và thân nhân không “đưa tin” với nhau bằng đôi chân được. Còn trên mặt bàn, tuyệt đối bị nghiêm cấm không cho bất cứ ai đưa tay ra, để cảm tay thân nhân. Điều này, không có người tù nào dám, vì có tên Công an vũ trang, được gọi là “cán bộ dẫn giải” đưa người tù đi và về trại, tên này ngồi ở đầu bàn, luôn luôn để mắt theo dõi những cử chỉ của người tù và thân nhân, nếu có ai “vi phạm nội quy”, thì sẽ bị cúp thăm nuôi, không cho nhận quà, dù nhận quà rồi, cũng bị trả lại cho gia đình ngay lập tức.

Trở lại với lần “thăm nuôi” cùng lúc với Thiếu tá Phạm Sĩ Phú. Như đã nói ở trên, không có một người tù nào được ngồi gần thân nhân của mình. Thế nhưng, lần đó, tôi thấy tên Công an “dẫn giải” bỗng bảo Anh Phạm Sĩ Phú đến ngồi gần

bên cạnh vợ của Anh, rồi tên này đưa mắt nhìn, quan sát thật kỹ phản ứng của Anh Phú; nhưng cho đến phút cuối được gặp vợ, mà tôi thấy ánh mắt của Thiếu tá Phạm Sĩ Phú không hề có một phản ứng nào cả.

Về điều này, vào lúc đầu tôi không biết Anh Phú có mù thật hay không; nhưng khi Anh đến ngồi bên vợ của mình, mà đôi mắt Anh vẫn vô hồn như không nhìn thấy gì hết, thì theo tôi, không có một người chồng nào, khi nhìn thấy vợ đang ngồi trước mặt của mình với hoàn cảnh ấy, mà vẫn bình tĩnh như vậy cho được.

Thế rồi, kể từ lần “thăm nuôi” ấy, bọn Công an tin là Anh đã bị mù hẳn rồi, nên Anh mới được “Phóng thích nhân đạo” cùng lúc với Thiếu tá Đỗ Công Hào, trong dịp Tết.

Người viết chân thành xin lỗi Thiếu tá Phạm Sĩ Phú, nếu những lời này, có khơi lại những cảnh ngộ bi thương của Anh. Tôi nguyện cầu cho Anh khỏe mạnh, vui sống trong những ngày còn lại của cuộc đời, để có thể trở về thăm lại cố hương, khi chế độ Cộng sản bạo tàn không còn nữa.

Và bây giờ, người viết xin nói về Thiếu tá Đỗ Công Hào: Khi ra khỏi tại tù “cải tạo” đã phải cùng “khất thực” trong ba ngày Tết, lúc về đến căn nhà của chính mình, thì đau đớn thay, trong nhà của Anh đã có mặt của tên “Thượng úy” Bộ đội Việt cộng đang sống với vợ của Anh.

Trước cảnh ngộ ấy, Thiếu tá Đỗ Công Hào, với tâm thân tàn, chân bị què một bên, phải chống gậy, lại phải đi “Trình diện” Công an Phường hàng tuần, vì bị “Quản chế”. Không còn sức khỏe để làm việc nữa. Anh đành phải vào nhà sống chung với vợ và tên Việt cộng, là tình nhân của vợ mình.

Sau đó, vợ của Thiếu tá Đỗ Công Hào nói với chồng:

“Anh phải ký giấy ly dị. Tôi đồng ý bán căn nhà chia đôi cho anh. Nhưng tôi và bốn đứa con phải ở trong nhà này, chừng nào bán được nhà, rồi hãy chia, còn anh một mình đi đâu sống cũng được”.

Đứng trước hoàn cảnh này, Thiếu tá Đỗ Công Hào không đuổi tên “Thượng úy” Việt cộng ra khỏi nhà như Thiếu tá Nguyễn Văn Được đã làm, vì Thiếu tá Nguyễn Văn Được từng làm Quận trưởng Lý Tín, nên cách hành xử có cứng rắn khác hơn. Nhưng điều quan trọng, là Thiếu tá Được còn sức khỏe. Còn Thiếu tá Đỗ Công Hào với tâm thân tàn phế, nên đã không suy nghĩ cho đến tận cùng. Thật là đau lòng và đáng tiếc:

Đó là việc Thiếu tá Đỗ Công Hào đã uống thuốc độc tự tử. Hôm ấy, tôi đang đạp xe đi mua bán ở Chợ Cồn, Đà Nẵng, thì gặp một số cựu tù “cải tạo” cùng trại Tiên Lãnh, họ cho biết Thiếu tá Đỗ Công Hào đã chết tại Bệnh viện Giải

phẫu, đường Nguyễn Hoàng, Đà Nẵng (Hiện nay, Việt cộng đã đổi thành “Bệnh viện Đa khoa, đường Hải Phòng”.

Người viết đã được nghe quý cựu tù kể:

“Thiếu tá Đỗ Công Hào tự tử, đem xuống Bệnh viện Giải Phẫu, nhưng quá trễ, không cứu được. Sau khi Anh chết, các Bác sĩ và Y tá đã thấy trong túi áo của Thiếu tá Đỗ Công Hào có mấy dòng chữ:

“Sau khi tôi chết, xin Bệnh viện và các Bác sĩ, Y tá đừng cho vợ tôi nhận xác, mà xin quý vị hãy bó chiếu, rồi chôn tôi ở đâu đó cũng được. Chân thành cảm ơn quý vị”.

Vì thế, sau đó, các Bác sĩ và Y tá đã đóng góp tiền bạc lại, và mua quan tài, quần áo, để chôn cất Thiếu tá Lê Công Hào tại “Nghĩa địa Gò Cà”, vùng đất ở phía trên Trung Tâm Huấn Luyện Hòa Cầm Việt Nam Cộng Hòa.

Hôm ấy, tại Đà Nẵng, những cựu tù của trại “cải tạo” Tiên Lãnh, đã báo tin cho nhau, ai biết được, họ đều cùng nhau đến Bệnh viện Giải phẫu, để tiễn đưa Thiếu tá Đỗ Công Hào lên Gò Cà, với những đôi mắt bi thương và đẫm lệ!

Kể từ ngày ấy, sau khi đưa tiễn Thiếu tá Đỗ Công Hào, tôi vô cùng tiếc cho quyết định của Anh. Nhưng tôi cũng hiểu được hoàn cảnh của Anh. Vì kẻ đáng trách và đáng khinh bỉ là vợ của Anh. Một mẹ đàn bà ác độc, đã đi ăn ở với một tên Việt cộng, quên hết mọi sự, quên mình là con dân của nước Việt Nam Cộng Hòa, bất lương, tàn nhẫn, đẩy người chồng tàn phế, khốn khổ, cùng đường, phải chọn cái chết !

Và, một lần nữa, để tạm kết thúc bài này, người viết muốn lập lại những lời mình đã nói với “bà” Trinh vợ của Thiếu tá Nguyễn Văn Được, Quận trưởng, quận Lý Tín rằng:

Tôi đã nói với “bà” Trinh:

- Sao bà ác thế, bà đã bỏ ông ấy trong tù, để đi lấy “cán bộ”. Bây giờ còn muốn dòn cha con ông vào con đường cùng nữa chứ?

“Bà” Trinh đã trả lời:

“Tui trả thù ông, vì hồi xưa ông có con bồ là “con Ca sĩ” ở trong Lý Tín”.

Tôi liền nói với “bà” Trinh:

- Bà nói ông có bồ. Ở trong đó, tôi biết có một nữ Ca sĩ ở trong Đoàn Hoa Tình Thương, nếu là “bồ” thiệt, hay chỉ đến Quận đường, trong những lần

Đoàn tổ chức Văn Nghệ cho đồng bào xem, vì tôi biết, ngày xưa, các Đoàn Dân Sự Vụ, hay Hoa Tình Thương, khi đến các Quận xa xôi, thì đều phải đến mượn sân của Quận đường vì rộng rãi, để dựng sân khấu, và hát - kịch, trình diễn cho đồng bào xem.

Nhưng nếu ông Được “có bồ” thật, bà không chấp nhận, hay thù ghét ông, thì tại sao bà không bỏ ông ngay lúc đó, rồi đi lấy một người khác hơn ông Được, có phải “ngon” hơn hay không.

Bây giờ, “bà” nói như vậy, thì có nghĩa là, lúc ấy, “bà” không dám bỏ ông Được, vì bà sợ “con Ca sĩ” nào đó, sẽ thay thế “bà”, sẽ trở thành vợ chính thức của ông Được. “Bà” sợ sẽ mất hết tất cả, vì lúc ấy, đi đâu, “bà” cũng được giới thiệu là “Phu nhân”. “Bà” đâu có dám bỏ chồng, khi ông ấy là Thiếu tá Quận trưởng. Và “bà” cũng tự biết, nếu có bỏ chồng, “bà” cũng không bao giờ lấy được một ai bằng ông Được. May lắm thì lấy tài xế của ông Được mà thôi.

Còn “bà” nói “bà” trả thù ông Được, thì “bà” hãy nghe tôi nói đây:

Còn “bà” nói đợi cho đến lúc ông Được vào tù, rồi mới “trả thù” là chính bà đã biết trước ông Được sẽ vào nhà tù “cải tạo”. Vậy, “bà” là ai, mà biết trước như vậy. Có phải “bà” từng là “cán bộ” nằm vùng hay như kẻ đang ăn, ngủ với “bà”.

Nhưng “bà” nói “trả thù” theo cách này, thì “bà” quá hèn hạ, đáng khinh bỉ. “Trả thù” một con người đã bị sa cơ, thất thế, là người đã “ngã ngựa”. Đạp người “dưới ngựa- ngã ngựa” là hạng hèn mạt, bỉ ổi, đáng khinh. “Bà” nói “trả thù” chỉ là những lời Ngụy Biện mà thôi.

Đừng Ngụy biện nữa. Hãy im cái mồm lại, để người đời bớt khinh bỉ và phỉ nhổ vào cái bản mặt của một con mụ đàn bà, là vợ của một Sĩ Quan Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, đã bỏ chồng trong nhà tù “cải tạo” để đi ăn ngủ với một tên Giặc Việt cộng!

Đã đăng trên Báo Nguyệt San Văn Nghệ Tiền Phong: Số 555 - Đặc Biệt TÂN NIÊN – Từ ngày 01 đến ngày 15/03/1999

Hàn Giang Trần Lệ Tuyên

Chuyển Đến: Thiên Kim

Ngày 16/2/2019

www.vietnamvanhien.org